

Số: 107 /2020/QĐST- HNGĐ

Lục Ngạn, ngày 15 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 69/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 2001

Trú tại: Thôn QT, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG

Bị đơn: Anh Vi Văn V, sinh năm 1998

Trú tại: Thôn QT, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG

Căn cứ vào điều 147; 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 và 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ph và anh Vi Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cho anh Vi Văn V nuôi con chung là Vi Thị Ngọc M, sinh ngày 08/12/2018. Chị Ph trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với anh V là 1.000.000 đồng/tháng (Mỗi tháng là một triệu đồng), kể từ tháng 6 năm 2020 cho

đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn chị Ph được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở chị Ph thực hiện quyền này.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (Trong đó có 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0001177 ngày 17/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án .

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, đến thời hạn thanh toán, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành án không đầy đủ thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tiền trên số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Lục Ngạn;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- THADS Lục Ngạn;
- UBND xã Thanh Hải,
- huyện Lục Ngạn; Tỉnh Bắc Giang.
- Lưu h/s.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Nhường